

KẾ HOẠCH

Nâng cao năng lực chứng nhận sản phẩm nông nghiệp hữu cơ giai đoạn 2019-2020

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ tại các vùng sinh thái khác nhau trên địa bàn thành phố Hà Nội theo quy định tại Nghị định số 109/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ về Nông nghiệp hữu cơ và bộ tiêu chuẩn quốc gia có liên quan;

- Xây dựng một số mô hình và chuyên gia nhân rộng mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn Thành phố, phấn đấu đến năm 2020, toàn Thành phố có từ 200-250 ha sản xuất bằng công nghệ nông nghiệp hữu cơ.

2. Yêu cầu

- Rà soát, tổng hợp nhu cầu phát triển và điều kiện tự nhiên đáp ứng yêu cầu về sản xuất nông nghiệp hữu cơ tại các địa phương, làm căn cứ xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển theo quy định.

- Phát triển nông nghiệp hữu cơ gắn với chuỗi giá trị, chuỗi kết nối cung cầu, cấp giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm hữu cơ theo quy định.

II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nội dung kế hoạch

1. Khảo sát, lựa chọn áp dụng quy trình sản xuất nông nghiệp hữu cơ tiên tiến, bảo đảm nguyên tắc phù hợp hệ sinh thái, không sử dụng chất hóa học tổng hợp, công nghệ biến đổi gen, phóng xạ hay công nghệ có hại khác, giảm thiểu ô nhiễm môi trường sinh thái, đảm bảo các quy định về tiêu chuẩn quốc gia Việt Nam về nông nghiệp hữu cơ.

2. Đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ kỹ thuật, quản lý có trình độ đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ theo tiêu chuẩn Việt Nam và Quốc tế. 100% số hộ nông dân, người sản xuất trực tiếp trong vùng quy hoạch sản xuất nông nghiệp hữu cơ của Thành phố được tập huấn về kỹ thuật, kỹ năng, nhận thức hiểu biết về tiêu chuẩn, tiêu chí nông nghiệp hữu cơ.

3. Xây dựng 5-10 mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ với quy trình kỹ thuật tiên tiến, có kiểm soát chặt chẽ, nghiêm ngặt các tiêu chuẩn theo quy định,

sản phẩm sản xuất ra được cấp giấy chứng nhận theo quy định quốc gia, quốc tế về nông nghiệp hữu cơ.

4. Đầu tư, nâng cấp Trung tâm Phân tích và chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp Hà Nội đủ năng lực triển khai sản xuất, kiểm định, cấp giấy chứng nhận sản phẩm nông nghiệp, đạt tiêu chuẩn hữu cơ theo yêu cầu trong nước và quốc tế.

5. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về sản xuất nông nghiệp hữu cơ, quản lý chặt chẽ vật tư đầu vào sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản sản phẩm.

6. Xây dựng, trình duyệt cơ chế chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn Thành phố.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, quy định pháp luật về nông nghiệp hữu cơ

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản, quy định pháp luật về nông nghiệp hữu cơ đến cán bộ, đảng viên, nhân dân và các đơn vị trên địa bàn thành phố Hà Nội biết, chủ động tham gia phối hợp phát triển sản xuất (Nghị định số 109/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ về nông nghiệp hữu cơ, một số văn bản hướng dẫn; Bộ tiêu chuẩn quốc gia về nông nghiệp hữu cơ: TCVN 11041-1:2017, TCVN 11041-2:2017; TCVN 11041-3:2017; TCVN 12134:2017); một số tiêu chuẩn quốc tế, như IFOAM, USDA-NOP, JAS,...)

2.2. Tăng cường công tác quản lý nhà nước

- Quản lý chặt chẽ các quy hoạch, kế hoạch liên quan phát triển sản xuất nông nghiệp, nhất là nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ.

- Tổ chức thực hiện tốt các cơ chế chính sách của Trung ương, Thành phố về khuyến khích phát triển sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản. Quản lý chặt chẽ việc sản xuất, buôn bán, vận chuyển vật tư nông nghiệp, thuốc bảo vệ thực vật theo quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý các vi phạm theo đúng quy định pháp luật;

2.3. Tổ chức xây dựng, chuyển giao các mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ tiên tiến trên địa bàn Thành phố

Tăng cường đánh giá khách quan các mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ hiệu quả, để chuyển giao, nhân rộng trên địa bàn Thành phố.

2.4. Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế, trao đổi kinh nghiệm ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ tiên tiến, công nghệ cao vào lĩnh vực quản lý, sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản sản phẩm

2.5. Tổ chức phát triển sản xuất gắn kết phát triển các chuỗi giá trị

Phát triển sản xuất gắn kết phát triển liên kết chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nhằm tăng hiệu quả đầu tư, cạnh tranh thị trường trong nước và quốc tế.

2.6. Công bố tiêu chuẩn áp dụng, ghi nhãn, lo gô, truy xuất nguồn gốc sản phẩm hữu cơ

- Thực hiện đánh giá sự phù hợp quá trình sản xuất nông nghiệp hữu cơ theo tiêu chuẩn quốc gia về nông nghiệp hữu cơ (TCVN 11041:2017) hoặc các tiêu chuẩn tương đương

- Giám sát sau chứng nhận: Các cơ sở đã được chứng nhận nông nghiệp hữu cơ, thực hiện giám sát định kỳ 1 lần/năm, hoặc giám sát đột xuất, đảm bảo hiệu lực duy trì áp dụng các nội dung, yêu cầu của tiêu chuẩn trong quá trình sản xuất hữu cơ; kết hợp lấy mẫu sản phẩm hậu kiểm sau chứng nhận để đánh giá chất lượng, an toàn thực phẩm.

- Hỗ trợ triển khai ghi nhãn, mã số, mã vạch, nhãn sản phẩm hữu cơ, chỉ dẫn địa lý, sở hữu tập thể, sở hữu hàng hóa...

2. 7. Mở rộng năng lực chứng nhận nông nghiệp hữu cơ

- Từng bước nâng cao năng lực kiểm nghiệm và chứng nhận hữu cơ đáp ứng yêu cầu xuất khẩu

+ Tổ chức một số đoàn tham quan, học tập trong và ngoài nước để trao đổi kinh nghiệm công tác quản lý, phát triển sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp hữu cơ, đánh giá xu hướng thị trường trong nước và quốc tế để hoạch định kế hoạch, lộ trình phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ phù hợp.

+ Từng bước chuẩn hóa năng lực chứng nhận theo chuẩn mực chứng nhận nông nghiệp hữu cơ quốc tế cho 5-10 chuyên gia chứng nhận và kiểm nghiệm sản phẩm hữu cơ được tổ chức quốc tế công nhận.

+ Chuyên gia chứng nhận và kiểm nghiệm, sau khi hoàn thành bồi dưỡng, tập huấn và tích lũy kinh nghiệm, được kiểm tra, sát hạch năng lực.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, công cụ công nghệ thông tin để phát triển năng lực quản lý hoạt động chứng nhận nông nghiệp hữu cơ

Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, trang bị công cụ công nghệ thông tin, được tích hợp theo dõi, quản lý, giám sát các hoạt động từ khâu sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp hữu cơ;

2. 8. Tổ chức các hoạt động hỗ trợ, thúc đẩy chứng nhận và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp hữu cơ

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền định kỳ hàng tuần trên Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, Báo Hà Nội Mới, Kinh tế đô thị, in ấn tờ rơi, pano, áp phích, ... về nội dung, kết quả phát triển sản xuất, tiêu thụ nông nghiệp hữu cơ tại các địa phương; kết nối các doanh nghiệp phân phối, doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu, các hộ kinh doanh, ... với các cơ sở, vùng sản xuất đã được chứng nhận, nhằm đẩy mạnh, hỗ trợ và thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp hữu cơ.

- Hỗ trợ xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp hữu cơ: Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các cơ sở, vùng sản xuất nông nghiệp hữu cơ tham gia các hội

chợ, triển lãm, hội nghị giao thương tại Hà Nội và một số vùng, địa phương để tăng thêm cơ hội phân phối, quảng bá sản phẩm hữu cơ được chứng nhận tới người tiêu dùng trong cả nước, các hệ thống phân phối lớn tại Việt Nam.

2.9. Kinh phí thực hiện kế hoạch

Hàng năm, xây dựng dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch, gửi Sở Tài chính thẩm định, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, trình Hội đồng nhân dân Thành phố phê duyệt.

2. 10. Chế độ thông tin báo cáo:

Định kỳ 6 tháng, một năm, hoặc đột xuất theo yêu cầu, UBND các huyện, thị xã báo cáo kết quả gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố (*kèm theo Phụ lục chi tiết*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định.

- Hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật sản xuất nông nghiệp hữu cơ để các địa phương và nhân dân thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 109/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ.

- Phối hợp các sở ngành đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về sản xuất nông nghiệp hữu cơ và các vấn đề liên quan. Kiểm tra, thử nghiệm chất lượng sản phẩm hữu cơ; thanh tra, truy xuất nguồn gốc, thu hồi, xử lý sản phẩm hữu cơ (bao gồm thực phẩm hữu cơ, thức ăn chăn nuôi, thủy sản hữu cơ và sản phẩm hữu cơ khác) không đảm bảo chất lượng đúng quy định.

- Nâng cao năng lực chứng nhận của Trung tâm Phân tích và chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp Hà Nội, đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ cấp giấy chứng nhận nông nghiệp hữu cơ theo tiêu chuẩn Việt Nam và tiêu chuẩn tương đương theo quy định.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, tổ chức sản xuất, chứng nhận sản phẩm hữu cơ hướng tới thị trường xuất khẩu.

- Phối hợp Sở Công thương và các địa phương phát triển, đẩy mạnh các biện pháp hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp hữu cơ, xây dựng các giải pháp tăng cường kết nối với các doanh nghiệp sơ chế, chế biến, kinh doanh nông sản để thúc đẩy việc tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp hữu cơ.

2. Sở Công thương

Chủ trì, phối hợp để đưa sản phẩm nông nghiệp hữu cơ Hà Nội có chứng nhận vào các thị trường nội địa đảm bảo bền vững, tăng cường kết nối cung- cầu sản phẩm nông sản thực phẩm hữu cơ của thành phố Hà Nội hàng năm, hỗ trợ, tiêu thụ nông sản tại Hà Nội vào các kênh phân phối, tiến tới đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu, nhằm hỗ trợ phát triển sản xuất ổn định, bền vững.

3. Sở Y tế

Thực hiện quản lý nhà nước đối với sản xuất, kinh doanh dược liệu hữu cơ, mỹ phẩm hữu cơ, thực phẩm hữu cơ thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định. Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương triển khai các nội dung thanh tra, truy xuất nguồn gốc làm minh bạch sản phẩm hữu cơ.

4. Các sở, ngành, đơn vị liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, phối hợp các sở ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã chỉ đạo thực hiện phát triển sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo bảo sản phẩm nông nghiệp hữu cơ theo tiêu chuẩn Việt Nam, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân Thủ đô và tiến tới xuất khẩu.

5. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành, đơn vị liên quan thống nhất lựa chọn vùng phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ, tổ chức chỉ đạo thực hiện theo yêu cầu tiêu chuẩn quốc gia về nông nghiệp hữu cơ; tích cực lựa chọn, ứng dụng các quy trình, công nghệ tiên tiến vào sản xuất sản phẩm nông nghiệp hữu cơ nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm.

- Công khai danh sách, địa chỉ các vùng, các đơn vị, các hộ sản xuất nông nghiệp hữu cơ được chứng nhận; thông tin về thị trường, giá cả, ... trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân, doanh nghiệp phân phối, người tiêu dùng biết.

- Tạo điều kiện hỗ trợ các tập thể, cá nhân đầu tư cơ sở sản xuất, tiêu thụ sản phẩm hữu cơ trên địa bàn, tham gia các chương trình Xúc tiến thương mại trong, ngoài nước do Thành phố, các Bộ, ngành Trung ương tổ chức.

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu các sở, ngành, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, các đơn vị liên quan tổ chức, triển khai thực hiện. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bí thư Thành ủy;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các phó chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành liên quan;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, PVP Phạm Chí Công, TBKT, KT;
- Lưu: VT, KT (Tùy 2b)-34576.

(16)





PHỤ LỤC

Phân công thực hiện Kế hoạch Nâng cao năng lực chứng nhận sản phẩm nông nghiệp hữu cơ giai đoạn 2019 - 2020
(Kèm theo Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 18/10/2018 của UBND Thành phố)

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, quy định pháp luật về nông nghiệp hữu cơ	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã	2019-2020
2	Tăng cường công tác quản lý nhà nước	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Các Sở: Công thương; Y tế; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã	2019-2020
2.1	Tăng cường thanh, kiểm tra tình hình sản xuất, kinh doanh vật tư đầu vào cho sản xuất nông nghiệp hữu cơ			
2.2	Tăng cường thanh, kiểm tra tình hình sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp hữu cơ			
3	Tổ chức xây dựng, chuyển giao các mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ tiên tiến trên địa bàn Thành phố	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Hội Nông dân TP, Liên minh hợp tác xã TP, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã	2019-2020
3.1	Khảo sát, xác định các vùng đủ điều kiện sản xuất nông nghiệp hữu cơ			
-	Lấy mẫu và phân tích mẫu để khảo sát (đất trồng, nước tưới, thức ăn chăn nuôi, nước uống chăn nuôi, nước thải chăn nuôi, ...)			
3.2	Phát triển sản xuất hữu cơ tại các vùng lựa chọn			
-	Tập huấn, huấn luyện nông dân			
-	Xây dựng các vùng sản xuất hữu cơ theo tiêu chuẩn quốc gia về nông nghiệp hữu cơ			
+	Triển khai, xác định vùng sản xuất hữu cơ			
+	Hỗ trợ tổ chức sản xuất, canh tác hữu cơ:			

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện
+	Hướng dẫn xây dựng và áp dụng bộ tài liệu quản lý chất lượng nội bộ, đánh giá nội bộ, kiểm soát mối nguy,			
+	Tổ chức nhóm PGS giám sát quá trình sản xuất hữu cơ			
+	Tổ chức các lớp tập huấn hiện trường về áp dụng tiêu chuẩn nông nghiệp hữu cơ			
+	Kiểm tra, thử nghiệm chất lượng cho sản phẩm nông nghiệp hữu cơ			
4	Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế, trao đổi kinh nghiệm ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ tiên tiến, công nghệ cao vào lĩnh vực quản lý, sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản sản phẩm	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Các Sở: Khoa học & Công nghệ, Công thương, Tài chính; Liên minh Hợp tác xã TP, Hội Nông dân TP; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã,...	2019-2020
	Tổ chức các cuộc hội nghị, hội thảo, thăm quan, học tập để ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ tiên tiến, công nghệ cao vào lĩnh vực quản lý, sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản sản phẩm nông nghiệp hữu cơ			
5	Tổ chức phát triển sản xuất gắn kết phát triển các chuỗi giá trị	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Liên minh Hợp tác xã TP, Hội Nông dân TP; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã,...	2019-2020
	Tổ chức các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh sản phẩm hữu cơ, áp dụng chính sách khuyến khích phát triển tại Chương VI - Chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp hữu cơ của Nghị định số 109/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ về nông nghiệp hữu cơ.			
6	Công bố tiêu chuẩn áp dụng, ghi nhãn, lô gô, truy xuất nguồn gốc sản phẩm hữu cơ			

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện
-	Thực hiện đánh giá chứng nhận nông nghiệp hữu cơ	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã...	2020
-	Thực hiện giám sát sau chứng nhận			
-	Hỗ trợ ghi nhãn, lô gô, truy xuất nguồn gốc, chỉ dẫn địa lý, sở hữu tập thể,...			
7	Mở rộng năng lực chứng nhận nông nghiệp hữu cơ			
7.1	<i>Nâng cao năng lực kiểm nghiệm và chứng nhận hữu cơ đáp ứng yêu cầu xuất khẩu</i>	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Một số đơn vị chuyên môn phối hợp	
-	Tổ chức tham quan học tập trong và ngoài nước			2019 -2020
-	Bồi dưỡng, tập huấn nước ngoài theo các chuẩn mực nông nghiệp hữu cơ quốc tế			2019-2020
-	Tích lũy ngày công đánh giá (man-day) quốc tế cho chuyên gia chứng nhận			2019-2020
-	Kiểm tra, sát hạch năng lực theo chuẩn mực chứng nhận quốc tế			2020
7.2	<i>Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, công cụ công nghệ thông tin để phát triển năng lực quản lý hoạt động chứng nhận nông nghiệp hữu cơ</i>			2019-2020
7.3	<i>Đầu tư, nâng cao năng lực phân tích đạt tiêu chuẩn hữu cơ theo yêu cầu trong nước và quốc tế</i>			2019-2020
8	Tổ chức các hoạt động hỗ trợ, thúc đẩy chứng nhận và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp hữu cơ	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Các Sở: Công thương; Trung tâm Xúc tiến đầu tư thương mại du lịch TP; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã	2019-2020
-	Thông tin, tuyên truyền định kỳ trên truyền hình, báo, đài			
-	Tờ rơi, pano, áp phích, ấn phẩm tuyên truyền			
-	Tổ chức hội nghị kết nối doanh nghiệp tiêu thụ với cơ sở, vùng sản xuất được chứng nhận			
-	Hỗ trợ xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp hữu cơ			